

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HO CHI MINH CITY OPEN UNIVERSITY

**MẪU ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC (RÚT GỌN)
HÌNH THỨC ĐÀO TẠO CHÍNH QUY**

I. Thông tin tổng quát - General information

1. Tên môn học tiếng Việt/ Course title in Vietnamese: **Xác suất và Thống kê nâng cao**

Mã môn học/Course code: **DASC03050**

2. Tên môn học tiếng Anh/ Course title in English: Advanced Probability and Statistics.

3. Ngôn ngữ giảng dạy/Language(s) for instruction:

☒ Tiếng Việt/Vietnamese ☐ Tiếng Anh/English ☐ Cả hai/Both

4. Thuộc thành phần kiến thức/kỹ năng/ Knowledge/Skills:

☐ Giáo dục đại cương/General ☐ Kiến thức chuyên ngành/Major

☒ Kiến thức cơ sở/Foundation ☐ Kiến thức bổ trợ/Additional

☐ Kiến thức ngành/Discipline ☐ Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp/Graduation thesis

5. Số tín chỉ/Credits

Tổng số/Total	Lý thuyết/Theory	Thực hành/Practice	Số giờ tự học/Self-study
3	2	1	90

6. Phụ trách môn học-Administration of the course

a. Khoa/Bộ môn/Faculty/Division: Khoa Khoa học cơ bản/Bộ môn Toán

Giảng viên/Academics	Địa chỉ email liên hệ/Email:
Nguyễn Đăng Minh	minh.nd@ou.edu.vn
Võ Thanh Hải	hai.vt@ou.edu.vn
Trần Trung Kiệt	kiet.tt@ou.edu.vn
Trần Hồng Mơ	mo.th@ou.edu.vn
Trịnh Thị Thanh Hải	hai.ttt@ou.edu.vn
Vũ Văn Hưng	hung.vv@ou.edu.vn

b. Phòng làm việc/Room: P.502, Trường ĐH Mở TP. HCM, 35-37 Hồ Hảo Hớn, Phường Cầu Ông Lãnh, TP. Hồ Chí Minh.

II. Thông tin về môn học-Course overview

1. Mô tả môn học/Course description:

Môn học này thuộc phần kiến thức cơ sở, có vai trò cung cấp kiến thức thống kê thường sử dụng trong thực tế. Nội dung môn học giới thiệu các công cụ như: thống kê suy diễn một mẫu và hai mẫu, hồi qui - tương quan một biến và nhiều biến, phân tích phương sai, thống kê phi tham số cổ điển, chuỗi thời gian và chỉ số. Đặc biệt, môn học có thực hành xử lý số liệu các bài toán thực tế thông qua bài tập lớn.

2. Môn học điều kiện/Requirements:

STT/No.	Môn học điều kiện/ Requirements	Mã môn học/Code
	Môn tiên quyết/Pre-requisites	
1.	Đại số tuyến tính	MATH03010
	Giải tích	MATH03020
	Xác suất và Thống kê	MATH03030
2.	Môn học trước/Preceding courses	
3.	Môn học song hành/Co-courses	

3. Mục tiêu môn học/Course objectives

Mục tiêu môn học/ Course objectives	Mô tả - Description	CĐR CTĐT phân bổ cho môn học - PLOs
CO1	Có các kiến thức cơ bản và công cụ về thống kê để vận dụng giải các bài toán trong thực tế.	
CO2	Giúp sinh viên có khả năng tự học và phát triển bản thân.	

4. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học – Course learning outcomes (CLOs)

Học xong môn học này, người học có khả năng

Mục tiêu môn học/Course objectives	CĐR môn học (CLO)	Mô tả CĐR -Description
CO1	CLO1	Tính toán và giải được các bài toán thống kê suy diễn trong thực tế.
	CLO2	Tính toán và giải được bài toán dùng mô hình hồi qui trong thực tế.
	CLO3	Tính toán, nhận xét được chuỗi thời gian và chỉ số trong thực tế.
CO2	CLO4	Hoàn thành các yêu cầu về tự học, tích cực tham gia thảo luận trên lớp và trên hệ thống LMS.

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Chỉ đánh số từ mức 3 (đáp ứng trung bình) trở lên)

CLOs	PLO4	PLO5	PLO7	PLO8
CLO1	4	4	4	
CLO2	4	4	4	
CLO3	4	4	4	
CLO4				4

1: Không đáp ứng

2: Ít đáp ứng

3: Đáp ứng trung bình

4: Đáp ứng nhiều

5: Đáp ứng rất nhiều

5. Học liệu – Textbooks and materials

a. Giáo trình – Textbooks

[1] D. R. Anderson, D. J. Sweeney, T. A. Williams, Statistics for business and economics, Cengage Learning Việt Nam, 2020, [55305].

b. Tài liệu tham khảo/Other materials

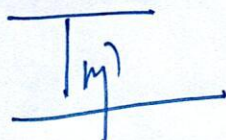
[2] Võ Thanh Hải và đồng nghiệp, Lý thuyết xác suất và thống kê, NXB Kinh tế TP. HCM, 2019, [52820].

c. Phần mềm/Software

Giảng viên sử dụng phần mềm giảng dạy và sinh viên có thể vận dụng để giải quyết bài tập lớn: Excel; R; Python.

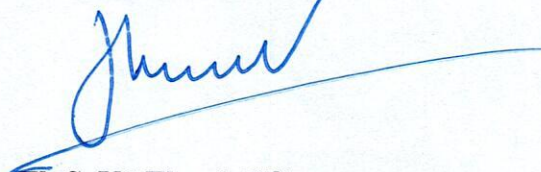
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

TRƯỞNG KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN
DEAN OF THE FACULTY



TS.GVCC. Lê Xuân Trường

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN
ACADEMIC



Th.S. Võ Thanh Hải